

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ TRẢNG BÀNG
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2023/HS-ST
Ngày 23-5-2023.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ TRẢNG BÀNG, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Tài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vương Văn Mum.

2. Ông Trần Văn Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Thế Sự – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lê Huỳnh Như Nguyễn – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023, tại Trường tiểu học Trảng Bàng (cơ sở cũ), khu phố Lộc Du, phường Trảng Bàng, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 19/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2023/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Quốc T, sinh ngày 24 tháng 7 năm 1995, tại tỉnh Tây Ninh, nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Khu phố A, phường B, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú hiện nay: Ấp C, thị trấn D, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không có; trình độ văn hoá (học vấn) 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Xuân H và bà Trương Thị Ngọc D; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại Bản án số 91/2014/HSST ngày 23/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bàng (nay là thị xã Trảng Bàng), tỉnh Tây Ninh, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 02/QĐ-XPHC ngày 05/01/2023 của Công an xã Bàu Năng, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng khoản 1 Điều 26 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ xử phạt 400.000 đồng về hành vi “Mua kích dục” (chưa nộp phạt); Bị cáo bị tạm giữ ngày 20/3/2023, tạm giam ngày 23/3/2023 đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

- Trần Văn B, sinh năm 1987. Trú tại: Khu phố F, phường N, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

- Đào Xuân N, sinh năm 1989. Trú tại: Ấp T, xã R, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

Người chứng kiến:

- Phan Văn T, sinh năm 1977. Trú tại: Khu phố B, phường K, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

- Đặng Quốc B, sinh năm 1998. Trú tại: Khu phố H, phường M, thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 13 giờ 55 phút, ngày 20/3/2023, tại khu phố Lộc Khê, phường Gia Lộc, Công an thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh bắt quả tang Lê Quốc T đang bán trái phép 01 bịch nylon trong suốt có viền màu trắng, được bịt kín có in hình con gấu màu xanh, bên trong có chứa tinh thể rắn trong suốt (nghĩ là chất ma Túy, ký hiệu M1) cho Trần Văn Bằng và Đào Xuân Đông với số tiền 300.000 đồng. Thu giữ thêm một số vật chứng liên quan.

Qua điều tra, thể hiện: Khoảng 12 giờ 20 phút ngày 20/3/2023, Trần Văn Bằng hùn 100.000 đồng cùng với Đào Xuân Đông hùn 200.000 đồng để mua chất ma Túy về sử dụng. Bằng gọi điện thoại cho Lê Quốc T hỏi mua 300.000 đồng chất ma Túy thì T đồng ý bán và hẹn giao nhận tại nhà của Bằng tại khu phố Lộc Khê, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 70L1-554.98 đến khu vực xã Lộc Giang, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An gặp một người tên Thanh (không rõ nhân thân, địa chỉ) mua 01 bịch nylon chứa chất ma Túy với số tiền 300.000 đồng và đến điểm hẹn gặp Bằng và Đông. Tại đây, T bán cho Bằng và Đông 01 bịch nylon trong suốt có viền màu trắng, được bịt kín có in hình con gấu màu xanh, bên trong có chứa chất ma Túy và Bằng đưa cho T số tiền 300.000 đồng thì bị bắt quả tang.

Ngoài ra, T còn bán trái phép chất ma Túy cho Trần Văn Bằng 03 lần cụ thể: Lần thứ nhất, vào ngày 11/3/2023 bán 01 bịch nylon chứa chất ma Túy với số tiền 200.000 đồng; lần thứ hai, vào ngày 14/3/2023 bán 01 bịch nylon chứa chất ma Túy với số tiền 200.000 đồng; lần thứ ba, vào ngày 17/3/2023 bán 01 bịch nylon chứa chất ma Túy với số tiền 300.000 đồng. Lời khai của T là phù hợp với lời khai của Bằng.

Tại Kết luận giám định số 427/KL-KTHS ngày 21/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu tinh thể rắn trong suốt bên trong 01 (một) bịch nylon trong suốt có viền màu trắng được bịt kín, trên bịch

có in hình con gấu màu xanh (Ký hiệu M1) gửi giám định là chất ma Túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,0894 gam.

Trong quá trình điều tra, Lê Quốc T đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và tự nguyện khai ra những lần phạm tội khác. T đã bị kết án về tội “Mua bán trái phép chất ma Túy”, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

Kết quả thu giữ và xử lý vật chứng: Toàn bộ vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Trảng Bàng tạm giữ chờ xử lý.

Qua xác minh, T không có tài sản.

Tại bản Cáo trạng số 22/CT-VKSTrB ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Lê Quốc T về tội “Mua bán trái phép chất ma Túy” theo quy định tại các điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lê Quốc T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Túy”; đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 10 năm tù; đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung do bị cáo không có tài sản.

Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử lý toàn bộ vật chứng đã thu giữ trong vụ án theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo được sớm quay về làm lại người công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Trảng Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, các vật chứng được thu giữ, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể, Lê Quốc T đã bị kết án về tội phạm rất nghiêm trọng, chưa được xóa án tích; Từ ngày 11/3/2023 đến ngày

17/3/2023, T đã 03 lần bán trái phép chất ma Túy cho Trần Văn Bằng. Đến ngày 20/3/2023, tại khu phố Lộc Khê, phường Gia Lộc, thị xã Trảng Bàng, T tiếp tục bán trái phép 0,0894 gam chất ma Túy, loại Methamphetamine cho Trần Văn Bằng và Đào Xuân Đông thì bị bắt quả tang.

[3] Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma Túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội, sức khỏe và sự phát triển nòi giống của dân tộc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi bị cáo là vi phạm pháp luật, là tệ nạn của xã hội, bị Nhà nước đặc biệt nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện vì mục đích thu lợi bất chính để có tiền mua ma Túy sử dụng. Bị cáo đã có tiền án nhưng thời gian cách ly khỏi xã hội để được cải tạo, giáo dục chưa đủ để bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật. Lỗi phạm tội này của bị cáo là tái phạm nguy hiểm, do đó cần xử lý thật nghiêm bị cáo bằng biện pháp cách ly ra khỏi xã hội một lần nữa để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Từ căn cứ nêu trên xét thấy việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Trảng Bàng đối với bị cáo là có căn cứ. Đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lê Quốc T đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma Túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại các điểm b, c, q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[5] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải và trong quá trình điều tra bị cáo đã tự thú lần phạm tội khác nên được áp dụng điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt;

[7] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Do đó, bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là người lao động tự do, không nghề nghiệp, không có thu nhập, không có tài sản. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] **Xử lý vật chứng:**

- Tiền Việt Nam 300.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có nên cần tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) sim điện thoại di động số 0369.123.597 (trên sim có số 8984048000326001198) do không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào các điểm b, c, q khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Lê Quốc T 09 (Chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/3/2023.

2/ Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) sim điện thoại di động số 0369.123.597(trên sim có số 8984048000326001198).

- Tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước: Tiền Việt Nam 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng.

3/ Án phí: Căn cứ vào Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lê Quốc T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4/ Quyền kháng cáo: Bị cáo Lê Quốc T được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT. TANDTC (Vụ 1);
- TAND Cấp cao tại TPHCM;
- VKSND Cấp cao tại TPHCM;
- Phòng kiểm tra nghiệp vụ TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND TX. Trảng Bàng;
- Phòng PV 06 CA tỉnh Tây Ninh;
- CA TX. Trảng Bàng;
- NTG CA. TX. Trảng Bàng;
- Phòng lý lịch Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Chi cục THADS TX. Trảng Bàng;
- Bị cáo;
- Những người TGTT khác;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Văn Tài